TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 727/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 27 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 932/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1988;
- Chị Bùi Thị P, sinh năm 1988;

Cùng trú tại: P2726 Tòa CT12A KĐT K, phường Đ, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Phạm Văn H và chị Bùi Thị P đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện K, tỉnh T ngày 10/02/2014 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 02/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách khác biệt, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Vợ chồng đã ly thân mặc dù ở chung một nhà. Nay anh, chị xác định tình cảm không còn, khả năng đoàn tụ không có nên anh chị đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Văn H và chị Bùi Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phạm Văn H và chị Bùi Thị P cùng xác nhận trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Nhật M, sinh ngày 15/01/2015; cháu Phạm Minh T, sinh ngày 27/09/2019. Sau khi ly hôn, anh H và chị P thống nhất thỏa thuận:

Giao con chung là cháu Phạm Nhật M cho bố là anh Phạm Văn H trực tiếp chăm sóc và cháu Phạm Minh T cho mẹ là chị Bùi Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 12 năm 2024 cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Văn H, chị Bùi Thị P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không do mình trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh Phạm Văn H và chị Bùi Thị P tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Anh Phạm Văn H và chị Bùi Thị P không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Phạm Văn H và chị Bùi Thị P xác nhận không vay nợ ai chung và cũng không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về lệ phí: Anh Phạm Văn H tự nguyện chịu cả 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034375 ngày 18 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Anh H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND xã B, huyện K, tỉnh T; (GCNKH Số 12/2014, quyển số 04/2011 ngày 10/02/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc